

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2026/HS-PT

Ngày 13 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miên

Các Thẩm phán: Ông Phan Thanh Hải

Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Quách Lý Hoàng Minh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2026/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Lâm Bích T, Nguyễn Thị N do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

1 - Họ và tên: **Lâm Bích T**, sinh ngày 15/8/1978 tại xã C, tỉnh Cà Mau; CCCD: 096178006073, cấp ngày 17/6/2022;

Nơi cư trú: V, xã P, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); chồng: Trần Minh T2 và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/01/2024, Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 08/QĐ-XPPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền); đã nộp xong ngày 18/01/2024.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2025 đến nay; có mặt.

2 - Họ và tên: **Nguyễn Thị N**, sinh ngày 09/11/1982 tại phường L, tỉnh Cà Mau; CCCD: 095182002344, cấp ngày 13/7/2023;

Nơi cư trú: Khóm E, phường L, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Trần Thị D; chồng: Trần Minh Đ và có 01 người con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 23 tháng 10 năm 2023, Công an huyện C, tỉnh Cà Mau ra Quyết định số: 104/QĐ – XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc; đã nộp tiền phạt vào ngày 23/8/2024; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2025 đến nay; có mặt.

- *Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:* Chung Thị B, sinh ngày 01/01/1989; Chung Thị Cẩm L2, sinh ngày 29/5/1985; không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 03/8/2025, Công an xã P bắt quả tang tại nhà của bị cáo Lâm Bích T ấp V, xã P, tỉnh Cà Mau đang đánh bài tiến lên thắng, thua bằng tiền, gồm: Lâm Bích T, Nguyễn Thị N, Chung Thị B và Chung Thị Cẩm L2. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 03 (ba) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 04 (bốn) điện thoại di động các loại và 01 (một) chiếu lát đã qua sử dụng; số tiền trên chiếu bạc là 15.700.000đ, gồm: Tại vị trí ngồi của Lâm Bích T 2.000.000đ, Nguyễn Thị N 10.400.000đ, Chung Thị B 3.000.000đ, Chung Thị Cẩm L2 300.000đ. Ngoài ra, kiểm tra trên người của Chung Thị B phát hiện tạm giữ số tiền 100.000đ, Chung Thị Cẩm L2 số tiền 400.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Bích T 01 năm tù về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 01 năm tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo Chung Thị B 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo Chung Thị Cẩm L2 09 tháng về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/02/2026, bị cáo Lâm Bích T kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 10/02/2026, bị cáo Nguyễn Thị N kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lâm Bích T, Nguyễn Thị N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

- *Bị cáo*: Không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo vì mức án cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung: Buổi chiều ngày 03/8/2025, tại nhà của bị cáo Lâm Bích T bị cáo T cùng với Nguyễn Thị N, Chung Thị B, Chung Thị Cẩm L2 đánh bài bằng hình thức tiến lên 06 lá, thắng thua bằng tiền, mỗi lần thắng số tiền cao nhất 40.000đ. Đến khoảng 20 giờ 45 phút thì bị Công an xã P bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc với số tiền đánh bạc là 15.700.000đ.

Từ căn cứ trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử bị cáo Lâm Bích T, Nguyễn Thị N, Chung Thị B, Chung Thị Cẩm L2 phạm tội “Đánh bạc”; phạt Lâm Bích T, Nguyễn Thị N mỗi bị cáo 01 năm tù; phạt Chung Thị B, Chung Thị Cẩm L2 mỗi bị cáo 09 tháng tù.

[2]. Không đồng ý với án sơ thẩm về hình phạt ngày 09/02/2026, bị cáo Lâm Bích T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo; ngày 10/02/2026, bị cáo Nguyễn Thị N có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

Xét thấy, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Trong vụ án này bị cáo T với vai trò chính bởi: Bị cáo đã bố trí nơi đánh bạc tại nhà của mình và trực tiếp cung cấp công cụ đánh bạc để thực hiện việc đánh bạc; nhân thân bị cáo T đã từng vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Khi quyết định hình phạt, án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo T như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại tham gia cách mạng được tặng Huân chương chiến hạng để từ đó quyết định mức hình phạt 01 năm tù là phù hợp nhân thân, tính chất vai trò của bị cáo trong vụ án.

Bị cáo N, án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Song, nhân thân bị cáo xấu, có tiền sự về hành vi đánh bạc nên mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo là không nặng.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự có tính chất làm giảm nhẹ bớt trách nhiệm hình sự nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo về hình phạt của các bị cáo.

[3] Án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo;
giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Bích T **01 (một) năm tù** về tội “Đánh bạc”; thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N **01 (một) năm tù** về tội “Đánh bạc”; thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lâm Bích T, Nguyễn Thị N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- TAND Khu vực 9 - Cà Mau;
- VKS nhân dân Khu vực 9 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 9 - Cà Mau;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miên

